

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06/3/2025
của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày
05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt
buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh
trong giáo dục phổ thông đến năm 2030**

Thực hiện Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 687/TTr-SGDĐT ngày 27/3/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt nghiêm túc, đầy đủ, sâu sắc, nâng cao nhận thức về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; triển khai và cụ thể hóa Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị và Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 4206/KH-UBND ngày 15/11/2021 về thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hải Dương” và Kế hoạch số 681/KH-UBND ngày 29/02/2024 về việc triển khai Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông phải được đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cả hệ thống chính trị; được chỉ đạo chặt chẽ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở, từ thành phố đến nông thôn, trong cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường... gắn kết với các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học trong các cơ sở giáo dục.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm đủ nguồn lực để thực hiện, triển khai toàn diện, đồng thời có trọng tâm, trọng điểm với tinh thần quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, xác định công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho

người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài của hệ thống chính trị toàn tỉnh.

- Việc triển khai thực hiện đảm bảo đồng bộ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành. Tạo được bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp, các ngành và nhân dân đối với công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông bảo đảm thiết thực, hiệu quả, bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị, Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch này; định kỳ đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm mọi người dân đều có cơ hội công bằng, bình đẳng về việc tiếp cận giáo dục trong hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại. Tất cả công dân trong độ tuổi quy định bắt buộc phải học tập để đạt được trình độ học vấn tối thiểu theo quy định của pháp luật và được Nhà nước bảo đảm điều kiện để thực hiện. Hoàn thành việc xóa mù chữ cơ bản và tiến tới xóa mù chữ chức năng cho người lớn, đặc biệt là người dân tộc thiểu số, phụ nữ và người lao động tại các khu vực khó khăn. Tăng tỷ lệ học sinh theo học các chương trình giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao. Phát triển toàn diện con người Hải Dương, đáp ứng những yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên mới. Phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, tạo nền tảng cho việc thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đất nước phồn vinh và hạnh phúc.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giáo dục mầm non

- Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phấn đấu hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo. Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt 46,5% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và 98% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo.

- Phấn đấu có 99,9% trẻ em mầm non đến trường được học 2 buổi/ngày.

- Phấn đấu 100% giáo viên mầm non đạt chuẩn trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục.

- Phấn đấu tỷ lệ trường mầm non dân lập, tư thục đạt 30%, số trẻ em theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục đạt 35%.

- Phần đầu tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 100%; có trên 75% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

2.2. Giáo dục phổ thông

- Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở mức độ 3.

- Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi cấp tiểu học đạt 99,5%, cấp trung học cơ sở đạt 97%; tỷ lệ hoàn thành cấp tiểu học đúng độ tuổi đạt 99,7%, trung học cơ sở đạt 99% và hoàn thành cấp trung học phổ thông đạt 95%; tỷ lệ chuyển cấp từ tiểu học lên trung học cơ sở đạt 99,5%, từ trung học cơ sở lên trung học phổ thông và các trình độ khác đạt 95%; 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

- Phần đầu 100% giáo viên phổ thông đạt chuẩn trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục.

- Phần đầu số cơ sở giáo dục phổ thông tư thục đạt 5% và số học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục phổ thông tư thục đạt 5,5%.

- Phần đầu tỷ lệ phòng học kiên cố cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông đạt 100%; có 98% trường tiểu học, 95% trường trung học cơ sở và 55% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

2.3. Giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên

- Đến năm 2030, 100% người trong độ tuổi 15 đến 35 biết chữ giai đoạn 2. 99,98% người trong độ tuổi 15 đến 60 biết chữ giai đoạn 1 và 99,95% người biết chữ giai đoạn 2; 100% xã, phường, thị trấn duy trì chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Tỉnh Hải Dương duy trì vững chắc chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Phần đầu 100% học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông được tiếp cận dịch vụ hướng nghiệp và tư vấn nghề nghiệp chuyên nghiệp.

- Tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi 15 - 25 học giáo dục nghề nghiệp đạt 20%. Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 50% lực lượng lao động. Tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin đạt 90%.

- Phần đầu trường Cao đẳng nghề Hải Dương được đánh giá, công nhận là trường cao đẳng chất lượng cao.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 29-CT/TW

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường công tác vận động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý về vai trò, vị trí, nhiệm vụ, giải pháp, và trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể, nhà trường, gia đình và xã hội tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Đa dạng hoá công tác tuyên truyền, vận động thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, nhất là đối với người học và gia đình; tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông đại chúng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, internet. Phát huy hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng trong công tác tuyên truyền cho người dân trong việc thực hiện nghĩa vụ học tập.

- Kịp thời biểu dương những tấm gương người tốt, việc tốt và những đơn vị, địa phương làm tốt công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; nhân rộng những mô hình hay, phong trào hoạt động tốt có nhiều đóng góp tích cực và có kết quả.

** Phân công thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể triển khai thực hiện.*

** Thời gian thực hiện: Triển khai thực hiện đến năm 2030.*

2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về phổ cập giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện hiệu quả thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.

- Nâng cao vai trò chủ đạo, trách nhiệm quản lý nhà nước, bảo đảm tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tăng cường chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn để chấn chỉnh kịp thời.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc; tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn; tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người khuyết tật được học tập, được trang bị kiến thức công nghệ, năng lực, kỹ năng thiết yếu; liên thông giữa giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông phù hợp với năng lực của người học, đáp ứng yêu cầu mới của phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ.

- Phát triển nguồn nhân lực ngành Giáo dục, bảo đảm đủ biên chế trong việc thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Có cơ chế, chính sách tài chính, bố trí ngân sách nhà nước, khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, xã hội tham gia công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, phát triển giáo dục và đào tạo.

** Phân công thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, UBND các cấp, các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện;*

** Thời gian thực hiện: Triển khai thực hiện đến năm 2030.*

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Đổi mới nội dung, chương trình, đa dạng các phương thức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên cho đội ngũ cán bộ, viên chức, nhà giáo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên. Phát triển năng lực nghề nghiệp, thực hành nghề nghiệp, chú trọng rèn luyện đạo đức, nhân cách nghề nghiệp, lòng yêu ngành, yêu nghề cho nhà giáo.

- Tập trung chỉ đạo việc liên kết giữa trường sư phạm với địa phương trong xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, khắc phục triệt để tình trạng thừa, thiếu giáo viên mầm non, giáo viên triển khai chương trình giáo dục phổ thông. Nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục ở các trường sư phạm.

- Thực hiện tốt việc liên kết giữa trường sư phạm với địa phương trong xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học, bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, sớm khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên.

- Đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông phù hợp với năng lực, nguyện vọng, hoàn cảnh cụ thể của cá nhân, giúp cho người học có kiến thức về nghề nghiệp, khả năng lựa chọn nghề nghiệp; tạo điều kiện cho người trong độ tuổi lao động có thể tự tạo việc làm hoặc chuyển đổi nghề nghiệp thích ứng với những thay đổi của xã hội.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tổ chức lớp học xóa mù chữ phù hợp với các nhóm đối tượng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên tham gia xóa mù chữ.

- Hỗ trợ đào tạo nghề, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông lựa chọn chương trình giáo dục phù hợp, được thuận lợi trong chuyển đổi giữa các chương trình giáo dục, học thường xuyên, học suốt đời, liên thông giữa các trình độ đào tạo giáo dục nghề nghiệp và cấp học cao hơn; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khai thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục mở; phát triển kho học liệu số dùng chung toàn ngành; khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, áp dụng trí tuệ nhân tạo vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo góp phần phát triển nguồn nhân lực bền vững, có chất lượng.

** Phân công thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện;*

** Thời gian thực hiện: Triển khai thực hiện đến năm 2030.*

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp bảo đảm điều kiện cho giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp.

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Đảm bảo đủ trường, lớp học và trang thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu thực hiện đảm bảo Chương trình giáo dục phổ thông và củng cố bền vững kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa, xây dựng xã hội học tập, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người được học tập suốt đời, tạo điều kiện cho cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước đầu tư xây dựng trường, lớp, nhất là trường mầm non, nhà trẻ ngoài công lập tại khu công nghiệp, khu đô thị đông dân cư, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn.

- Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí để củng cố, phát triển bền vững các trung tâm học tập cộng đồng cấp xã; tạo thuận lợi cho các trung tâm học tập cộng đồng tham gia hoạt động khuyến học, khuyến tài, đào tạo nghề, xây dựng xã hội học tập thật sự hiệu quả. Tăng cường nguồn lực, bảo đảm ngân sách để hoàn thành các mục tiêu về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình tiêu biểu của các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục đổi mới chính sách tiền lương, tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, thu hút, bảo đảm điều kiện cần thiết để giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ.

** Phân công thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các Sở, ngành, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện;*

** Thời gian thực hiện: Triển khai thực hiện đến năm 2030.*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

- Chỉ đạo việc học tập, quán triệt, tuyên truyền và phổ biến nội dung, quan điểm chỉ đạo được nêu trong Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch này đến đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổ chức triển khai thực hiện.

- Định hướng, chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị, xã hội tỉnh

- Theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch đến cơ sở, hội viên, đoàn viên.

- Tích cực phổ biến, tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, các tầng lớp nhân dân tham gia công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Tham gia giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị; Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan thường trực chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành, đơn vị liên quan, căn cứ khả năng ngân sách địa phương hàng năm, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách, lồng ghép với các Chương trình, Đề án liên quan để triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành và theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí, hệ thống Đài Phát thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền triển khai Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị; Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này.

6. Các sở, ban, ngành

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của đơn vị chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này.

7. Ủy ban nhân dân các cấp

Cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch vào chương trình công tác hằng năm của địa phương; tăng cường công tác quản lý nhà nước về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông theo đúng tinh thần Chỉ thị của Bộ Chính trị và Kế hoạch này.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 1110/KH-UBND ngày 29/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã được phân công theo nội dung kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, nhiệm vụ phát sinh kịp thời phản ánh và định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Lưu: VT, VXNV, Hiền (7).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Hùng